

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/02/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST - HS ngày 25/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST - HS ngày 25/01/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Khắc H, sinh năm 1968; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố D, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ; nơi ở trước khi bị bắt, tạm giữ: Số nhà xx ngõ xx đường T, phường V, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Hoàng Khắc Đ (liệt sĩ) và bà Hoàng Thị L; có vợ là Trần Thị Ph và 02 con; con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: - Ngày 16/3/2009, bị TAND thành phố Đ xử phạt 24 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong bản án ngày 10/11/2010.

- Ngày 06/3/2013, bị Công an phường V, thành phố Đ xử phạt cảnh cáo, về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong ngày 06/3/2013.

- Ngày 29/3/2013, bị TAND thành phố Đ xử phạt 36 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong bản án ngày 18/5/2016.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/12/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Trần Việt A – sinh năm 1998. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 11/2023, bị cáo Hoàng Khắc H thỏa thuận vận chuyển pháo cho một người đàn ông tên là L (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) để nhận số tiền công là 1.000.000 đồng/01 lượt vận chuyển.

Khoảng 08 giờ ngày 20/12/2023, L sử dụng số thuê bao điện thoại “0568.297.734” gọi vào số thuê bao điện thoại “0915.512.967” của H nói: “*Mười giờ lên chợ lợn đón hàng về Nam Định*”. H hiểu ý L là bảo H đến “Chợ Lợn” thuộc huyện B, tỉnh Hà Nam để lấy pháo vận chuyển về tỉnh Đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H bắt xe tắc-xi biển kiểm soát 18E-006.xx, do anh Trần Việt A – sinh năm 1998 điều khiển, từ thành phố Đ đi đến “Chợ Lợn” để vận chuyển pháo. Trên đường đi, L gọi điện thoại cho H nói: “*Anh lên đây có người giao 04 hộp, anh cầm về cho em*”. Khi đi đến địa phận huyện B, H nhận được cuộc gọi từ số thuê bao “0568.636.672” của một người lạ, chỉ dẫn H đi đến đoạn đường 496B thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam để lấy pháo được đựng trong một bao tải màu nâu vàng. Đến nơi, quan sát thấy ở rệ đường bên trái có 01 bao tải như chỉ dẫn, H xuống xe, lại gần mở bao tải ra kiểm tra, thấy bên trong có chứa pháo. H liền buộc kín bao tải mang lên xe tắc-xi. Khi H vừa đặt bao pháo xuống ghế phụ phía trước của xe tắc-xi thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Khắc H.

Vật chứng, tài sản thu giữ khi bắt quả tang gồm: 02 hộp pháo (nghỉ là pháo nổ) do nước ngoài sản xuất, đều có kích thước 18x18x10cm, mỗi hộp có trọng lượng 1,8Kg. 02 hộp pháo (nghỉ là pháo nổ) do nước ngoài sản xuất, đều có kích thước 15x15x12cm, mỗi hộp có trọng lượng 1,4Kg. 05 quả pháo tự chế (nghỉ là pháo nổ) hình trụ tròn có kích thước đường kính 5,4cm, chiều dài 21,8cm. 01 túi ni lông bên trong đựng chất bột màu trắng nghỉ là thuốc pháo có trọng lượng 01Kg. Tất cả vật chứng trên được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông kích thước 50x40x32cm. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, đã qua sử dụng, IMEI1: 864214035644519; IMEI2: 864214035644501 bên trong lắp 01 sim điện thoại số “0915.512.967”, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1. 01 bao tải xác rắn màu nâu vàng đã cũ.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Khắc H tại số nhà xx ngõ xx đường T, phường V, thành phố Đ, tỉnh Đ nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ, kết luận: “- Mẫu ký hiệu A1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 3,637Kg (ba phẩy sáu trăm ba mươi bảy ki lô gam). - Mẫu ký hiệu A2 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 2,671Kg (hai phẩy sáu trăm bảy mươi một ki lô gam). - Mẫu ký hiệu A3 là pháo nổ. Tổng khối lượng là 1,582Kg (một phẩy năm trăm tám mươi hai ki lô gam). - Mẫu ký hiệu A4 là thuốc pháo nổ, thành phần chính gồm Kali chlorat (KClO₃), Lưu huỳnh (S), Natri

benzoat (C₇H₅NaO₂). Tổng khối lượng là 1,040Kg (một phẩy không trăm bốn mươi ki lô gam)."

Tại Cáo trạng số 13/CT- VKS - KT ngày 24/01/2024; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Hoàng Khắc H về tội "*Vận chuyển hàng cấm*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Hoàng Khắc H phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*". Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật, 01 bao xác rắn, 01 sim điện thoại di động; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi vận chuyển pháo nổ như Cáo trạng đã nêu; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi vận chuyển 8,930 ki lô gam pháo nổ bị Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2023 tại đoạn đường 496B thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Hoàng Khắc H đã phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Người phạm tội là con của liệt sĩ*" được quy định tại các điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm quy định về cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ. Bị cáo có nhân thân xấu; thời điểm phạm tội gần tết nguyên đán Giáp Thìn nên đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem

xét đến khối lượng pháo nổ bị cáo tàng trữ, nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo lao động tự do, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 sim điện thoại di động lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 bao tải xác rắn và số pháo nổ còn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật là vật không có giá trị, vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc vận chuyển pháo nổ do vậy tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số pháo nổ đã thu giữ và người đã thuê Hà vận chuyển pháo nổ: Quá trình điều tra, H khai nhận vận chuyển pháo nổ cho một người tên L (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ). Ngoài lời khai của Hà không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ.

Về tình tiết khác: Đối với Trần Việt A là người điều khiển xe tắc-xi chở H đi vận chuyển pháo nổ. Quá trình điều tra xác định Việt A không biết mục đích của H là đi vận chuyển pháo nổ, cũng như không biết bên trong bao tải H mang đặt lên xe tắc-xi có chứa pháo nổ. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện B không xem xét xử lý đối với Việt A là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Khắc H phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*".

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Khắc H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 20/12/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật, 01 bao xác rắn, 01 sim điện thoại di động. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng.

Vật chứng được xác định theo hai Biên bản giao nhận vật chứng cùng ngày 25/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Khắc Hà phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)